TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 125/2017/QĐST-DS	*Thành phố Tây Ninh, ngày 17 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 506/2017/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Lê Huỳnh Xuân T, sinh năm: 1982;

Địa chỉ: Số nhà C181, khu phố 1, phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đào Văn X, sinh năm: 1960;

Địa chỉ: Số 145, đường 30/4, khu phố 4, phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

* Bị đơn: Chị Nguyễn Thụy Kim L, sinh năm: 1980 và anh Trình Văn C, sinh năm: 1979;

Cùng địa chỉ: Số nhà 5/2, hẻm 2, đường Tua Hai, khu phố 2, phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Nguyễn Thụy Kim L và anh Trình Văn C có nghĩa vụ trả cho chị Lê Huỳnh Xuân T số tiền vốn vay là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng. Ghi nhận chị T không yêu cầu tính lãi.

- Về án phí dân sự:

+ Chị Nguyễn Thụy Kim L, anh Trình Văn C phải chịu 750.000 (bảy trăm năm mươi ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Chị Lê Huỳnh Xuân T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh hoàn trả cho chị Lê Huỳnh Xuân T tiền

tạm ứng án phí đã nộp là 750.000 (bảy trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai thu số 0004714 ngày 25/10/2017.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Tây Ninh;
- CCTHADS TPTN;
- TAND TTN;
- Lưu HS, tập án (H).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Dương Thị Bích Hằng